

Số: /BC-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2021; nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2021

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 371-CV/TU ngày 06/5/2021 về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2021 và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn 2060/UBND-TH ngày 13/5/2021 về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2021; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo các nội dung có liên quan, như sau:

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2021

1. Công tác quản lý hoạt động khoa học

- Theo dõi, quản lý 43 nhiệm vụ nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN), trong đó có 30 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2020.

- Tổ chức Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN 2021 đối với 12 nhiệm vụ¹; đến nay đã có 08 nhiệm vụ được các đơn vị chủ trì gửi đến để thẩm định kinh phí theo quy định và đã thực hiện thẩm định kinh phí 04/08 nhiệm vụ; 02 nhiệm vụ² cơ quan chủ trì chưa nộp hồ sơ hoàn thiện.

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 về việc phê duyệt bổ sung nhiệm vụ KH&CN đột xuất cấp thiết bổ sung thực hiện năm 2021 đối với nhiệm vụ “*Tuyển chọn, nhân nhanh một số giống sản mới kháng bệnh khảm lá, năng suất cao phục vụ canh tác sản bền vững tại tỉnh Quảng Ngãi*”.

¹ (1) Dự án: Hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu KH&CN phát triển nhanh các giống lúa đã được chọn tạo theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (2) Đề tài: Xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng dựa vào hệ sinh thái đất ngập nước ở Khu kinh tế Dung Quất và vùng phụ cận; (3) Đề tài: Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến, tiêu thụ cây dược liệu ngũ vị tử theo chuỗi giá trị tại các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi; (4) Đề tài: Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ cây dược liệu đương quy theo chuỗi giá trị tại các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi; (5) Dự án: Ứng dụng đồng bộ các giải pháp KHCN phục vụ canh tác, chế biến và tiêu thụ ớt hàng hóa theo chuỗi giá trị tại huyện Bình Sơn và vùng phụ cận; (6) Dự án: Ứng dụng KHCN khai thác, phát triển sản phẩm măng vót theo chuỗi giá trị ở các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi; (7) Dự án: Ứng dụng KHCN xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gừng sê theo chuỗi giá trị tại các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi; (8) Dự án: Ứng dụng KHCN phục vụ nuôi chế biến cá thát lát theo chuỗi giá trị tại các hồ đập lớn ở tỉnh Quảng Ngãi; (9) Đề tài: Ứng dụng KHCN thực nghiệm mô hình nuôi kết hợp tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei* Boone, 1931) với sá sùng (*Sipunculus nudus* Linnaeus, 1766) tại Quảng Ngãi; (10) Dự án: Ứng dụng KHCN sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh từ nguồn nguyên liệu ở địa phương để phát triển chăn nuôi bò thịt tại tỉnh Quảng Ngãi; (11) dự án: Ứng dụng đồng bộ các giải pháp KH&CN phát triển sản phẩm chè Trà Nham theo chuỗi giá trị; (12) đề tài: Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình thực hành nông nghiệp tốt (VietGap) trên một số cây trồng có giá trị kinh tế cao để nâng cao nhận thức và năng lực canh tác của người dân tại tỉnh Quảng Ngãi. Nhiệm vụ cấp cơ sở “Thực nghiệm ứng dụng công nghệ sinh học nhân giống Invitro chuỗi phục vụ phát triển sản xuất chuỗi thương phẩm hàng hóa tại Quảng Ngãi.

² (1) Dự án: Ứng dụng đồng bộ các giải pháp KHCN phục vụ canh tác, chế biến và tiêu thụ ớt hàng hóa theo chuỗi giá trị tại huyện Bình Sơn và vùng phụ cận; (2) Dự án: Ứng dụng KHCN khai thác, phát triển sản phẩm măng vót theo chuỗi giá trị ở các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN đối với 15 nhiệm vụ³ KH&CN cấp tỉnh và 02 nhiệm vụ⁴ KH&CN cấp quốc gia theo kế hoạch và kiểm tra thực tế việc triển khai thực hiện của 03 nhiệm vụ⁵ KH&CN.

- Tổ chức nghiệm thu 03 nhiệm vụ⁶ KH&CN; công nhận kết quả 05 nhiệm vụ⁷ KH&CN cấp tỉnh và 02 đề tài cấp cơ sở; thanh lý 01 hợp đồng thực hiện đề tài cấp cơ sở; chuyển giao kết quả 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh: đề tài “*Điều tra, đánh giá nguồn lợi giống cá diạ và xây dựng quy trình ương cá diạ từ cỡ hạt dưa lên cá giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*”.

- Hướng dẫn tổ chức chủ trì hoàn chỉnh hồ sơ và phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bão số 9 gây ra đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh “*Điều tra, đánh giá nguồn lợi và đề xuất giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác bền vững Cua dẹp tại huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi*”.

- Trình UBND tỉnh về việc dừng thực hiện dự án KH&CN “*Xây dựng mô hình liên kết trồng, chế biến và tiêu thụ nghệ dưới tán rừng keo mới trồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*” và hiện nay đang phối hợp với UBND huyện Sơn Tịnh và các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn chỉnh hồ sơ để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định dừng thực hiện dự án (theo Thông báo kết luận số 129/TB-UBND ngày 05/4/2021 của đồng chí Trần Phước Hiền, PCT UBND tỉnh).

³ (1) Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ quản lý ổn định môi trường nước trong ao nuôi tôm siêu thâm canh ở huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; (2) Đề tài: Nghiên cứu thiết kế, chế tạo Robot hàn tự động 6 bậc; (3) Dự án: Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng vùng chuyên canh lạc trên đất lúa và màu kém hiệu quả theo chuỗi giá trị tại xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; (4) Dự án: Ứng dụng KHCN xây dựng mô hình phát triển chăn nuôi bền vững cho đoàn viên thanh niên và nông dân xã Trà Phú, huyện Trà Bồng; (5) Đề tài: Đánh giá, so sánh năng suất, chất lượng thịt và đề xuất giải pháp chăn nuôi hiệu quả cho các tổ hợp bò lai tại Quảng Ngãi làm cơ sở định hướng xây dựng thương hiệu thịt bò Quảng Ngãi; (6) Đề tài: Xây dựng mô hình trồng, bảo tồn và phát triển cây dược liệu Bảy lá một hoa (Thất diệp nhất chi hoa) (Paris polyphilla) tại 3 huyện (Ba Tơ, Sơn Tây và Trà Bồng) tỉnh Quảng Ngãi; (7) Đề tài: Nghiên cứu thực nghiệm mô hình liên kết trồng và tiêu thụ Tam thất bắc (Panax notoginseng (Burk F.H. Chen)) ở một số huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi; (8) Đề tài: Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp can thiệp cộng đồng phòng chống bệnh trầm cảm ở người cao tuổi tại thành phố Quảng Ngãi; (9) Đề tài: Nghiên cứu sinh sản nhân tạo và nuôi thử nghiệm thương phẩm cá bống cát sông Trà (Glossogobius sparsipapillus) tỉnh Quảng Ngãi; (10) Dự án: Ứng dụng khoa học và công nghệ tuyển chọn, nhân giống và phát triển chăn nuôi gà thả đồi an toàn tại huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi; (11) Đề tài: Nghiên cứu đề xuất giải pháp xác lập, quản lý, khai thác phát huy tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh ở tỉnh Quảng Ngãi; (12) Dự án “Ứng dụng khoa học công nghệ cải tạo đàn trâu địa phương bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo với giống trâu Murrah”; (13) dự án “Xây dựng vùng chuyên canh sản xuất củ hành tím đạt tiêu chuẩn VietGAP tại xã Bình Hải, huyện Bình Sơn”; (14) đề tài “Nghiên cứu thực nghiệm mô hình trồng và tiêu thụ đảng sâm, khô nhung ở một số huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi”; (15) đề tài “Điều tra đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất lúa, gạo và một số loại rau chủ yếu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.

⁴ (1) Dự án Ứng dụng kỹ thuật mới trong sản xuất Bưởi da xanh và Chuối mốc theo hướng hàng hóa tại huyện miền núi Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi” (Thuộc Chương trình NTMN ủy quyền địa phương quản lý) và (2) dự án Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết bền vững trong sản xuất lúa giống xác nhận và gạo chất lượng cao đạt tiêu chuẩn VietGAP tại tỉnh Quảng Ngãi và khu vực lân cận các tỉnh miền Trung (Thuộc Chương trình NTMN do Bộ KH&CN quản lý).

⁵ (1) Đề tài “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo robot hàn tự động 6 bậc”; (2) đề tài “Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sacha inchi theo chuỗi giá trị tại huyện Ba Tơ và Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi”; (3) đề tài “Nghiên cứu sinh sản nhân tạo và nuôi thử nghiệm thương phẩm cá bống cát sông Trà tỉnh Quảng Ngãi”.

⁶ (1) Đề tài “Nghiên cứu lưu giữ, bảo tồn nguồn gen giống cây quế bản địa Trà Bồng tại Quảng Ngãi và đánh giá kết quả bảo tồn”; Đề tài (2) “Xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý hành - tỏi Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi”; (3) Đề tài “Nghiên cứu xác định thành phần dinh dưỡng từ các bộ phận cây lá gai xanh (Boehmeria spp.) để làm cơ sở cho việc chế biến thực phẩm, thức ăn gia súc và phân hữu cơ vi sinh”.

⁷ (1) Đề tài “Nghiên cứu bảo tồn và phát triển vùng ớt xiêm rừng tại huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi”; (2) Đề tài “Nghiên cứu, đề xuất giải pháp khắc phục các nhược điểm của tường xây bằng gạch xi măng cốt liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”; (3) Đề tài: “Điều tra, đánh giá nguồn lợi cá diạ và xây dựng quy trình ương cá diạ từ cỡ hạt dưa lên cá giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.

- Đối với đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện năm 2022: Đến nay, đã tiếp nhận 28 đề xuất nhiệm vụ KH&CN của tổ chức, cá nhân.

- Thành lập Hội đồng KH&CN tư vấn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025 thực hiện năm 2022, đề xuất “*Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lạc ở huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi*”.

- Thực hiện Hợp đồng liên kết in sách “*Di sản Hán Nôm ở Quảng Ngãi - Các loại hình và giá trị đặc trưng*” thuộc đề tài: “Sưu tầm, dịch thuật, phân loại và đánh giá tư liệu Hán Nôm ở Quảng Ngãi” với số lượng 220 quyển.

- Xác nhận cho 09 đề tài cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước để đăng ký kết quả hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

2. Công tác quản lý công nghệ, thị trường công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, chương trình hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Về quản lý công nghệ:

- Thẩm định, có ý kiến về công nghệ, thiết bị cho 26 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.

- Trình UBND tỉnh “Kế hoạch Giám sát công nghệ, thiết bị của dự án đầu tư Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất”. Tuy nhiên, dự án đầu tư Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất có quy mô lớn, công nghệ, thiết bị rất phức tạp, nhà máy đã lắp đặt và đi vào hoạt động. Do đó, UBND tỉnh đã đề nghị Bộ KH&CN chủ trì. Hiện nay, đang tham mưu Quy chế Giám sát công nghệ, thiết bị của dự án đầu tư Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Trình UBND tỉnh các nhiệm vụ phát sinh như: Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ vũ trụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Về an toàn bức xạ:

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ NEAD thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức lớp đào tạo an toàn bức xạ năm 2021 cho 53 học viên đang làm việc tại các tổ chức hoạt động bức xạ trong và ngoài tỉnh.

- Hướng dẫn cho 08 cơ sở sử dụng thiết bị X-quang trong y tế xây dựng hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động theo đúng quy định, đạt 65% kế hoạch năm. Cấp 07 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho các cơ sở đủ điều kiện hoạt

động đảm bảo 05 ngày làm việc, góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính của tỉnh.

- Tổ chức lấy ý kiến các sở, ban, ngành và đối tượng chịu tác động trực tiếp dự thảo “Quyết định phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ cấp giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán y tế hoạt động trên địa bàn tỉnh” làm cơ sở trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

c) Về sở hữu trí tuệ:

- Đã thực hiện hướng dẫn cho 35 doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá.

- Tham mưu UBND tỉnh cho phép sử dụng tên địa danh để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm don, đường phèn.

- Xây dựng các clip hướng dẫn thủ tục bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá và tuyên truyền đến trên 5.000 cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhân ngày sở hữu trí tuệ thế giới 26/4.

- Phối hợp với Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, CLB khởi nghiệp tỉnh tổ chức đoàn làm việc với một số địa phương về công tác quản lý và phát triển các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận sau khi được bảo hộ.

d) Hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo:

- Đã tổ chức Đoàn đi học tập kinh nghiệm về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Thừa Thiên Huế và tỉnh Quảng Bình.

- Tổ chức 03 lớp tập huấn về nâng cao nhận thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho trên 500 sinh viên các trường đại học trên địa bàn tỉnh.

- Thành lập được CLB khởi nghiệp tỉnh Quảng Ngãi. Trong thời gian qua, CLB khởi nghiệp đã tổ chức được nhiều hoạt động có ý nghĩa, góp phần xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh như: Chợ phiên khởi nghiệp, cà phê đổi mới sáng tạo, CEO talk, Hội thảo nâng cao năng lực cho các CLB khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tuyên truyền hoạt động khởi nghiệp trên các kênh facebook, cổng thông tin khởi nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

- Phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức diễn đàn khởi nghiệp cho học sinh các trường THPT và tổ chức Cuộc thi tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp trong học sinh sinh viên.

3. Công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng

- Phối hợp với Trung tâm Mã số, mã vạch thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xây dựng kế hoạch tuyên truyền, đào tạo về mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo quy định; thực hiện khảo sát nhu cầu tham dự lớp đào tạo và áp dụng mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc

sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để chuẩn bị cho khóa đào tạo.

- Tiếp nhận 07 hồ sơ công bố hợp chuẩn cho các sản phẩm thép cuộn cán nóng (Mác thép: Q195, SPHC, SPHT1, SS400, SM400A, SAE1006, CS Type A) của Công ty Cổ phần thép Hòa Phát Dung Quất; 01 hồ sơ công bố hợp chuẩn cho sản phẩm Thạch cao nhân tạo dùng để sản xuất xi măng phù hợp tiêu chuẩn TCVN 9807:2013 của Công ty cổ phần thép Hòa Phát Dung Quất.

- Tiếp nhận 02 hồ sơ công bố hợp quy cho các sản phẩm cáp thép dự ứng lực (Mác thép 270; đường kính 12,7 mm và đường kính 15,24mm) phù hợp QCVN 7:2019/BKHCN - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép làm cốt bê tông của Công ty TNHH MTV Thép dự ứng lực Hòa Phát.

- Tiếp nhận và xác nhận 14 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với mặt hàng dây cáp điện, thép do các Công ty trên địa bàn tỉnh nhập khẩu.

- Khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo Kế hoạch đối với 12 mẫu thực phẩm lưu thông trên thị trường (*gồm: 04 mẫu bò khô, 03 mẫu cá bóng kho, 03 mẫu trà, 02 mẫu kẹo gương*).

- Đăng tải 03 bài viết “Từ năm 2016 đến năm 2019, Quảng Ngãi có 15 lượt doanh nghiệp được tặng Giải thưởng chất lượng Quốc gia”; “Lễ trao Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương 2019, 2020”; “05 Doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi được tôn vinh tại Lễ trao Giải thưởng chất lượng Quốc gia năm 2019 và 2020” trên trang web của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo đăng ký tham dự GTCLQG năm 2021 gửi đến các Sở, ngành, UBND cấp huyện, đăng trên website thành phần của Sở và 190 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tuyên truyền, vận động tham dự GTCLQG năm 2021 trực tiếp tại 12 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận đơn đăng ký tham dự GTCLQG năm 2021 của 04 doanh nghiệp, cụ thể: Công ty TNHH chế biến thủy sản Tân Thành, Công ty Cổ phần phân hữu cơ Humic Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần kết cấu thép Đại Dũng Miền Trung, Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn.

- Cập nhật 854 tin cảnh báo của các nước thành viên WTO trên trang web: www.epingalert.org để chọn lọc và đăng tải lên bản tin TBT nhằm hỗ trợ hoạt động tiếp cận thị trường xuất khẩu cho doanh nghiệp; 11 QCVN mới ban hành (*04 QCVN của Bộ Công thương, 04 QCVN của Bộ Giao thông vận tải và 01 QCVN của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, 02 QCVN của Bộ Thông tin và truyền thông*); 57 TCVN mới ban hành và 10 QCVN bị hủy bỏ; 01 văn bản mới ban hành thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Thông báo kết quả kiểm tra về đo lường, nhãn hàng hóa các lô hàng thiết yếu cấp cho đồng bào dân tộc thiểu số như nước mắm, dầu ăn, bột ngọt và muối ăn nhân dịp tết nguyên đán Tân Sửu năm 2021 do Công ty TNHH Xây dựng

Thành Đạt-Siêu thị Nghĩa Hành; Công ty TNHH SXTMDV Hoàng Vinh; Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Phát Thành Tài; Công ty TNHH MTV XNK HCB; Công ty TNHH TM&DV Bình Sơn; Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Thương mại Châu Hân; Công ty TNHH MTV SXTM Mini Mart và Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Bón cung ứng. Các lô hàng trên đảm bảo yêu cầu về đo lường, nhãn hàng hóa theo quy định.

- Tiếp nhận và giám sát đề nghị sửa chữa cột đo xăng dầu của các cơ sở kinh doanh xăng dầu: 07 cơ sở, 08 cột đo các loại.

- Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, năm 2021 (*Quyết định số 12/QĐ-SKHCCN ngày 28/01/2021*).

- Tổ chức 02 khóa đào tạo “*Duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước*”.

4. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 18/01/2021 triển khai thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Trình UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp hoạt động đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị Quyết tại kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XIII nhiệm kỳ 2021 - 2026.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Thực hiện điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ. Theo đó, đã loại 33 cơ sở thuộc 28 doanh nghiệp là đối tượng thanh tra, kiểm tra do trùng lặp, chồng chéo với các sở, ngành khác⁸.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, đã tổ chức triển khai 02 cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2021 và 01 cuộc thanh tra đột xuất đối với cơ quan chủ trì, chủ nhiệm và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện đề tài: “Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sacha inchi (*Plukenetia volubilis*) theo chuỗi giá trị tại huyện Ba Tơ và huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi”. Kết quả cụ thể như sau:

+ Tổng số đối tượng được thanh tra: 54 cơ sở⁹.

⁸ Cụ thể: Đối tượng thanh tra thuộc Kế hoạch của Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ: 07 cơ sở thuộc 06 doanh nghiệp; Đối tượng kiểm tra thuộc Kế hoạch của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 26 cơ sở thuộc 22 doanh nghiệp.

⁹ Gồm: 28 cơ sở kinh doanh xăng dầu; 25 cơ sở kinh doanh vàng, trang sức mỹ nghệ; 01 cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

+ Tổng số phương tiện đo (PTĐ) đã kiểm tra: 132 cột đo xăng dầu; 25 cân phân tích.

+ Tổng cột đo xăng dầu; mẫu vàng trang sức, mỹ nghệ được giám định về đo lường: 60 cột đo xăng dầu; 62 mẫu vàng trang sức, mỹ nghệ.

+ Tổng số mẫu hàng hóa được lấy mẫu trung cầu giám định chất lượng: 14 mẫu xăng dầu¹⁰. Kết quả trung cầu giám định chất lượng: có 13/14 mẫu đạt yêu cầu, có 01 mẫu xăng Ron 92-E5 không đạt yêu cầu, có chỉ tiêu Etanol không phù hợp với tiêu chuẩn đã công bố áp dụng và QCVN 01:2015/BKHCN (hàm lượng Etanol thấp hơn so với mức công bố); 42 mẫu vàng, trang sức mỹ nghệ. Hiện nay, Thanh tra đang trung cầu giám định về chất lượng mẫu vàng trang sức, mỹ nghệ.

+ Tổng số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính: 04 cơ sở. Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: Vi phạm về đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa.

+ Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 04 quyết định, với tổng số tiền xử phạt vi phạm: 50.074.800 đồng.

6. Hoạt động của Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ

- Thực hiện kiểm tra chất lượng các mặt hàng thiết yếu tỉnh cấp cho đồng bào dân tộc thiểu số trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu - năm 2021 cho 09 doanh nghiệp.

- Phòng Thử nghiệm của Trung tâm được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện việc “Thử nghiệm xác định hàm lượng vàng trang sức, mỹ nghệ (bằng phương pháp huỳnh quang tia X) theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Thực hiện kiểm định 1.287 phương tiện đo (PTĐ) các loại (trong đó: 1.209 PTĐ đạt yêu cầu, 78 PTĐ không đạt yêu cầu); thực hiện thử nghiệm 271 mẫu các loại; đo hệ thống tiếp địa 148 hệ thống.

- Xuất bản Bản tin KH&CN số 01, 02 năm 2021. Thực hiện 12 kỳ chuyên mục "Khoa học, Công nghệ và Đời sống", trong đó 06 phát trên sóng phát thanh và 06 kỳ phát trên sóng truyền hình của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi.

- Xuất bản Kỷ yếu tóm tắt kết quả nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2015 - 2020; xây dựng phim tư liệu phục vụ Hội nghị tổng kết Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội nông thôn, miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020; thực hiện xây dựng phim tư liệu về các nhiệm vụ KH&CN cho các đơn vị.

¹⁰ Gồm: 08 mẫu xăng E5 - Ron 92, 05 mẫu xăng Ron 95, 02 mẫu dầu Diesel 0,05 S

- Về công tác thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ KH&CN: Cấp 02 giấy chứng nhận nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và 04 giấy chứng nhận nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

- Theo dõi viết tin, bài; cập nhật thông tin trên website thành phần của Sở. Theo dõi, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng (về trồng trọt, chăn nuôi và CNSH); các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp cơ sở đảm bảo tiến độ, khối lượng, chất lượng theo đề cương được duyệt.

- Thu dịch vụ hoạt động KH&CN: Ước đạt 1.000 triệu đồng.

7. Công tác kế hoạch - tài chính

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2025.

- Hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số nội dung và mức chi xây dựng dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Triển khai nhiệm vụ khắc phục các hạng mục do bão số 9 năm 2020 gây ra, trồng vành đai cây xanh, xây dựng tường rào tại Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ (thuộc Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ) theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trần Phước Hiền, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 143/TB-UBND ngày 14/4/2021.

- Tham mưu UBND tỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Sở Khoa học và Công nghệ. UBND tỉnh Quảng Ngãi phân khai kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương tại Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 12/5/2021

- Xây dựng báo cáo đề xuất lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với 03 dự án (Văn phòng hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi; Đầu tư nâng cao năng lực hoạt động Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ; Nâng cao năng lực thông tin và thống kê KH&CN) theo Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương

- Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các phòng, đơn vị thuộc Sở tại Quyết định số 416/QĐ/SKH&CN ngày 31/12/2021. Quyết định giao dự toán chương trình mục tiêu.

- Kiểm tra, thanh toán chứng từ chi thường xuyên; kiểm tra hồ sơ chứng từ các đề tài, dự án và tiến hành tạm ứng thanh toán kinh phí các đề tài, dự án khoa học và công nghệ năm 2021.

- Thực hiện thẩm định kinh phí cho 10 nhiệm vụ¹¹ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu triển khai thực hiện năm 2021. Thực hiện thẩm định nội dung và kinh phí cho 05 nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ.

- Thực hiện xét duyệt quyết toán năm 2020 đối với các đơn vị trực thuộc (Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ Khoa học - Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng).

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, ước thực hiện giải ngân 13/33,1 tỷ đồng (đạt 39,3% dự toán giao). Thu ngân sách đạt 1/3,5 tỷ đồng (đạt 28,57% so với kế hoạch giao).

8. Các hoạt động khác

- Xây dựng Phương án số 179/PA-SKHHCN ngày 25/02/2021 về phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHHCN theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; rà soát bổ sung quy hoạch lãnh đạo quản lý cấp Sở và diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân, hoạt động khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện chấm điểm CCHC năm 2020 cho các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện. Kết quả Sở Khoa học và Công nghệ xếp vị thứ 1/20 Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết hoạt động KH&CN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020 và đón nhận Huân chương Lao động Hạng nhất.

¹¹ (1) dự án “Ứng dụng đồng bộ các giải pháp khoa học và công nghệ phát triển sản phẩm chè Trà Nham theo chuỗi giá trị”; (2) đề tài “Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ cây dược liệu đương quy (*Angelica acutiloba* (Sieb. Et Zucc) Kitagawa) theo chuỗi giá trị tại các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi”; (3) dự án “Hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ phát triển nhanh các giống lúa (QNg6, QNg13 và QNg128) đã được chọn tạo theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”; (4) đề tài “Thực hiện mô hình trồng, chế biến, tiêu thụ cây dược liệu Ngũ vị tử (*Schisandra sphenanthera* Rehder et Wills; Schisandraceae) theo chuỗi giá trị tại các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi”; (5) đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) trên một số cây trồng có giá trị kinh tế cao để nâng cao nhận thức và năng lực canh tác của người dân tại tỉnh Quảng Ngãi”; (6) dự án “Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh từ nguồn nguyên liệu ở địa phương để phát triển chăn nuôi bò thịt tại tỉnh Quảng Ngãi”; (7) đề tài “Ứng dụng KHHCN thực nghiệm mô hình nuôi kết hợp tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei* Boone, 1931) với sá sùng (*Sipunculus nudus* Linnaeus, 1766) tại Quảng Ngãi”; (8) dự án “Ứng dụng KHHCN phục vụ nuôi chế biến cá thát lát theo chuỗi giá trị tại các hồ đập lớn ở tỉnh Quảng Ngãi”; (9) dự án: “Ứng dụng KHHCN xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gừng sé bản địa theo chuỗi giá trị tại các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi”; (10) đề tài: “Xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng dựa vào hệ sinh thái đất ngập nước ở Khu kinh tế Dung Quất và vùng phụ cận”.

- Ban hành Quy chế Văn thư lưu trữ cơ quan Sở; Quy chế Tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản và trao đổi thông tin trên Hệ thống phần mềm iOffice.

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 và các văn bản triển khai công tác cải cách hành chính năm 2021 và các văn bản triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2021; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2020 của Sở.

- Ban hành Quyết định áp dụng biên lai thu phí, lệ phí điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi.

*** Đánh giá chung**

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ đã tập trung triển khai hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo được UBND tỉnh giao theo Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình công tác năm 2021 và kế hoạch số 76/KH-SKH-CN ngày 20/01/2021. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa trong hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn phục vụ Tết Nguyên đán Tân Sửu - năm 2021, nghiêm túc xử lý kịp thời cơ sở vi phạm, góp phần tăng cường thực thi pháp luật về đo lường, chất lượng, sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và nâng cao nhận thức về các quy định của pháp luật trong sản xuất kinh doanh của các cá nhân, tổ chức; các nhiệm vụ KH&CN chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021, cơ quan chủ trì và chủ nhiệm đã bám sát đề cương triển khai theo đúng tiến độ đề ra; thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ phát sinh đảm bảo đúng quy định, đúng thời gian và đáp ứng sự hài lòng của người dân.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên việc tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020 phải tạm hoãn và chậm hơn so với kế hoạch của Sở đề ra.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác quý I, II của UBND tỉnh

Thực hiện Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao như sau:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 18/01/2021 triển khai thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh nội dung và thời gian được giao cho Sở Khoa học và Công nghệ trong Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh (đã được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất tại Công văn số 1940/UBND-KGVX ngày 07/5/2021), cụ thể như sau:

+ Xây dựng dự thảo Nghị quyết: “*Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ đổi mới thiết bị công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025*”; điều chỉnh thành xây dựng dự thảo 02 Nghị quyết trình HĐND tỉnh: (1) Quy định nội dung chi và mức hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thời gian hoàn thành quý III/2021; (2) Quy định nội dung chi và mức hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động phát triển tài sản trí tuệ và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thời gian hoàn thành quý IV/2021.

+ Sau khi được HĐND tỉnh thông qua 02 Nghị quyết nêu trên, Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh ban hành 02 Chương trình: (1) Chương trình phát triển tài sản trí tuệ và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025; (2) Ban hành Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025.

III. Nhiệm vụ và giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2021

Sở Khoa học và Công nghệ tập trung tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ như sau:

1. Trình tự HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi xây dựng dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp hoạt động đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới thiết bị - công nghệ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

3. Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN (*gồm các nhiệm vụ chuyên tiếp từ năm 2020 và các nhiệm vụ bắt đầu thực hiện năm 2021*); tiếp tục tham mưu các bước triển khai nhiệm vụ đột xuất cấp thiết “*Tuyển chọn, nhân nhanh một số giống sản mới kháng bệnh khảm lá, năng suất cao phục vụ canh tác sản bền vững tại tỉnh Quảng Ngãi*”.

4. Tổ chức thẩm định kinh phí đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện năm 2021 và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt các nhiệm vụ KH&CN triển khai thực hiện năm 2021.

5. Tổ chức họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN bắt đầu thực hiện năm 2022 và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện năm 2022.

6. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bão số 9 gây ra đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh “*Điều tra, đánh giá nguồn lợi và đề xuất giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác bền vững Cua đẹp tại huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi*”.

7. Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định dừng thực hiện dự án KH&CN “*Xây dựng mô hình liên kết trồng, chế biến và tiêu thụ nghệ dưới tán rừng keo mới trồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.*”

8. Trình UBND tỉnh ban hành Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025

9. Tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.

10. Tham mưu và tổ chức thực hiện thẩm định công nghệ, thiết bị cho 10 dự án thông qua Hội đồng tư vấn theo Luật chuyển giao công nghệ 2017. Tổ chức triển khai giám sát công nghệ, thiết bị dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát sau khi Bộ Công thương phê duyệt thiết kế kỹ thuật.

11. Tổ chức thực hiện Diễn tập ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

12. Tổ chức thành công Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo lần thứ 3 năm 2021.

13. Tổ chức hiệu quả 3 lớp tập huấn, đào tạo về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 2 hội nghị tuyên truyền về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Xây dựng đề án thành lập Văn phòng hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi.

14. Tham mưu ban hành Nghị quyết chuyên đề của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

15. Triển khai công tác khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo kế hoạch.

16. Tổ chức 01 lớp đào tạo, tuyên truyền về mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

17. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 62/2014/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

18. Thực hiện kiểm tra công tác áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch được phê duyệt.

19. Tổ chức triển khai thực hiện 04 cuộc thanh tra: 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường, an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ trong SX - KD và khám chữa bệnh; 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về TCĐLCL, ghi nhãn hàng hóa, SHCN trong hoạt động SX - KD vàng trang sức, mỹ nghệ; 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (03 cơ

quan chủ trì đề tài, dự án); 01 cuộc thanh tra hành chính về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với phòng/đơn vị thuộc Sở (01 phòng thuộc Sở).

20. Đẩy mạnh việc thực hiện kiểm định, thử nghiệm; xuất bản Bản tin Khoa học và Công nghệ; thực hiện chuyên mục "Khoa học, Công nghệ và Đời sống" trên Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi đảm bảo đạt chỉ tiêu được giao.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Ban TGTU;
- Các đơn vị trong Khối Văn hóa-Xã hội;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành